

## HƯỚNG DẪN GIEO TRỒNG GIỐNG LÚA THUẦN KIM CƯƠNG 111

**I. NGUỒN GỐC:** Là giống lúa thuần do Vinaseed Group nghiên cứu chọn tạo

### II. ĐẶC TÍNH GIỐNG

- Là giống cảm ôn, nên gieo cấy được cả hai vụ.
- Chiều cao cây 100-110 cm, phiến lá phẳng đứng, gọn khóm, màu xanh đậm, dễ nhánh khỏe và tập trung.
- Thời gian sinh trưởng: Khu vực Bắc Bộ vụ Xuân 130-135 ngày; vụ Mùa 105-110 ngày (nếu gieo sạ thời gian sinh trưởng rút ngắn 3-5 ngày). Khu vực Bắc Trung Bộ thời gian rút ngắn 3-5 ngày so với khu vực Bắc Bộ. Khu vực Nam Trung Bộ vụ Đông Xuân 110-115 ngày, vụ Hè Thu 100-105 ngày.
- Năng suất trung bình 6,5-7,0 tấn/ha, thâm canh đạt 7,5-8,0 tấn/ha. Bông to chùm, xếp hạt sít, khối lượng 1000 hạt 22-23 gram, chất lượng gạo tốt (gạo trắng mờ, tỷ lệ gạo nguyên cao), cơm trắng, bóng, mềm, vị đậm.
- Chống đổ và chịu rét khá, chống chịu trung bình một số sâu bệnh hại chính (đạo ôn, khô vằn, bạc lá...), phạm vi thích ứng rộng.

### III. YÊU CẦU KỸ THUẬT

- **Chân đất:** Thích hợp loại đất chân vằn, vằn cao.
- **Thời vụ:** Theo hướng dẫn mỗi địa phương, có thể tham khảo lịch thời vụ sau:

Khu vực Bắc Bộ: vụ Xuân gieo 20/1-10/2, gieo mạ dày xúc hoặc mạ nền, cấy tuổi mạ 3-3,5 lá; nếu gieo mạ dợt (cấy tuổi mạ 4- 4,5 lá); vụ Mùa gieo trong tháng 6, cấy tuổi mạ 12-15 ngày.

Khu vực Bắc Trung Bộ: vụ Xuân gieo 10/1-31/1 gieo mạ dày xúc hoặc mạ nền, cấy tuổi mạ 3-3,5 lá; nếu gieo mạ dợt (cấy tuổi mạ 4-4,5 lá); vụ Hè Thu gieo 15/5-5/6, cấy tuổi mạ 12-15 ngày.

Khu vực Nam Trung Bộ: vụ Đông Xuân gieo sạ 20/12 – 15/1; vụ Hè Thu gieo sạ 10/5-10/6.

- **Mật độ cấy:** 45-50 khóm/m<sup>2</sup>, cấy 2- 3 dảnh/khóm, cấy nông tay.
- **Sạ giống:** Đối với các tỉnh miền Bắc: 40 - 45 kg/ha; đối với các tỉnh miền Trung: 80-100 kg/ha.

- **Phân bón:** Để đạt năng suất cao cần bón phân bón cân đối, bón tập trung, bón sớm và khuyến cáo bón phân tổng hợp NPK bón lót và bón thúc. Lượng bón tùy theo loại đất, trên chân đất trung bình bón:

**\* Đối với phân tổng hợp NPK Lâm Thao:**

- Bón lót (trước khi bừa cấy): Bón 7-8 tấn phân hữu cơ (hoặc 1200-1500 kg phân vi sinh) + 560-700 kg/ha phân NPK (5:10:3).

- Bón thúc (khi lúa bén rễ hồi xanh): Bón 250-300 kg/ha phân NPK (12:5:10) + 30 kg phân đạm urê, kết hợp làm cỏ sục bùn;

- Bón thúc (khi lúa đứng cái): Bón 200 kg/ha phân NPK (12:5:10).

**\* Đối với phân đơn:**

- **Lượng bón cho 1 ha:** Vụ Xuân 7 - 8 tấn phân hữu cơ (hoặc 1200 – 1500 kg phân vi sinh) + 220 - 240 kg đạm Urê + 450 - 500 kg Super lân + 160-180 kg Kaliclorua. Vụ Mùa, Hè Thu giảm 10% lượng đạm, tăng 15% kali so với vụ Xuân.

- **Cách bón:** Bón lót (trước khi bừa cấy) toàn bộ phân hữu cơ (hoặc phân vi sinh), phân lân + 40% phân đạm + 20% phân kali; bón thúc lần 1 (khi lúa bén rễ hồi xanh): 50% phân đạm + 30% phân Kali; bón thúc lần 2 (khi lúa đứng cái) bón lượng phân còn lại.

- **Chăm sóc:** Giữ đủ nước, tưới dặm kịp thời, bón thúc sớm cho lúa đẻ sớm, đẻ tập trung, phát triển cân đối, có nhiều bông hữu hiệu, hạn chế sâu bệnh.

- **Phòng trừ sâu bệnh:** Thường xuyên kiểm tra các loại sâu bệnh, phát hiện sớm và phòng trừ kịp thời theo hướng dẫn của cơ quan Bảo vệ Thực vật địa phương.

- **Thu hoạch:** Gặt lúa vừa độ chín, phơi nắng nhẹ, không phơi quá mỏng, để đảm bảo chất lượng của giống.

**\* Lưu ý:**

- Thời vụ gieo cấy tùy theo lịch thời vụ của mỗi địa phương.

- Nên cấy mạ non và bón phân sớm, tập trung.

- Nếu sử dụng phân tổng hợp NPK khác, bón theo hướng dẫn trên bao bì.